

Bản án số: 103/2021/HSST

Ngày: 19-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN P HỨ
THÀNH PHỐ H**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc M

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn T- Bí thư đoàn phường Tân Q

2/ Bà Nguyễn Thị Thanh T

Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Mai Thanh H – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân P , thành phố H .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân P hứ, thành phố H tham gia phiên tòa: bà Lê Thu C – Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân P , xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 62/2021/HSST ngày 07 tháng 05 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2021/QĐXXST-HS ngày 04/11/2021 đối với bị cáo:

1. Trần Anh L, sinh ngày: 04/10/2000; tại Thành phố H ; Thường trú: 568/5/13 Lạc LQ, phường 5, quận 11, Thành phố H ; chỗ ở: 99/7 đường số 4 (Khu phố 9), phường Bình Hưng H A, quận Bình T, Thành phố H ; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; con ông Trần Mỹ C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc H; chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: Không có.

- Tạm giữ, tạm giam: ngày 23/12/2020

2. Trần Quang S, sinh ngày: 17/12/2003; tại Thành phố H ; Thường trú: 127/65/1/1 Ni Sư Huỳnh L, phường 10, quận Tân B Thành phố H ; chỗ ở: 1S đường số 1A, phường Bình Hưng HA, quận Bình T, Thành phố H ; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; con ông Trần Quang G và bà Nguyễn Thị Kim P; chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: Không có.

- Tạm giữ, tạm giam: ngày 23/12/2020

Người bị hại: Nguyễn Đại L, sinh năm 1972; (vắng mặt)

Địa chỉ: A9/2T Võ Văn V, xã Vĩnh L B, huyện Bình C, Tp.H;

Người đại diện hợp pháp của bị cáo S:

1/Ông Trần Quang G, sinh năm 1974(cha ruột bị cáo S)(có mặt)

Địa chỉ: 1S đường số 1A, phường Bình Hưng H A, quận Bình T, Thành phố H .

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Phạm Thị Mỹ P, SN: 2000, HKTT: Thôn 5, xã Ea B , huyện Buôn Đ, tỉnh Đắk L, tạm trú: phòng thuê 1134/13 Trường S , P.13, Q. Phú N. Tp. H. (vắng mặt)

Luật sư bào chữa chỉ định cho bị cáo S: Ông Chung Ngọc T- Luật sư Trung tâm trợ giúp pháp lý Tp. H.

Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm: 1983; (vắng mặt)

Địa chỉ: 127/83/12 Lê Thúc H, phường Phú Thọ H, quận Tân P , Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 23/12/2020, Trần Quang S đang ngồi uống cafe ở quận Tân B thì thấy anh Trần Quang L đi ngang nên rủ L vào uống cafe. Tại đây L rủ S đi cướp giật tài sản bán kiếm tiền tiêu xài, S đồng ý. S điều khiển xe gắn máy hiệu Wave biển số 47M1-500.74 chở L ngồi sau đi qua những tuyến đường tìm tài sản để cướp giật. Đến khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, khi lưu thông đến trước số nhà 127/51A Lê Thúc H, phường Phú Thọ H, quận Tân P thì L phát hiện anh Nguyễn Đại L đang dừng xe sát lòng đường, mặt anh L hướng ra đường, hai tay đang sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy A20, L chỉ S thì S điều khiển xe chạy chậm, áp sát trước mặt anh L cho L ngồi sau dùng tay trái giật được điện thoại của anh L, rồi S tăng ga bỏ chạy. Anh L truy hô và chạy bộ đuổi theo, khi S và L chạy đến trước số nhà 127/81 Lê Thúc H thì bị ngã xe, bị anh Nguyễn Ngọc S cùng quần chúng nhân dân bắt được S, L cùng điện thoại L vừa giật được đang cầm trên tay giao Công an phường Phú Thọ H, quận Tân P xử lý.

Tại Cơ quan Điều tra, Trần Anh L và Trần Quang S đã khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật điện thoại như trên.

Ngoài ra, Trần Anh L còn khai nhận: Vào tháng 8/2020 L còn thực hiện vụ cướp giật tài sản tại địa bàn huyện Bình C, Công an quận Tân P đã thông báo đến Công an huyện Bình C để xử lý theo thẩm quyền.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 491/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 16/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS UBND quận Tân P xác định 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20 trị giá 1.850.000 đồng.

Vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20 đã trao trả cho anh Nguyễn Đại L.

- 01 chiếc xe mô tô kiểu Wave, biển số 47M1-500.74, số khung: RRKWCH2UM7X-020524, số máy: HC08E-0217614 là phương tiện Trần Quang S sử dụng chở Trần Anh L để cướp giật tài sản.

- Qua xác minh biển số xe: 47M1-50074 là xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, màu xanh bạc, số máy: E3X9E022087, số khung: 3220GY007539 do chị Phạm Thị Mỹ P (SN: 2000, HKTT: Thôn 5, xã Ea B, huyện Buôn Đ, tỉnh Đắk L, tạm trú: phòng thuê 1134/13 Trường S, P.13, Q. Phú N) đứng tên chủ sở hữu, chị P trình bày xe gắn máy trên bị mất trộm vào ngày 18/11/2020 tại 387/16 Lê Văn S, P.2, Q.Tân B. Xác minh tại Công an phường 2, quận Tân B được biết có tiếp nhận tố giác vụ mất trộm xe biển số xe: 47M1-500.74 hiệu Yamaha Sirius, màu xanh bạc, số máy: E3X9E02208, số khung: 3220GY007539 và hồ sơ tố giác trên đã chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an quận Tân B thụ lý. Ngày 19/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân P đã gửi công văn số 1913/CV- CATP - KTTH về thông báo phối hợp điều tra cho Công an quận Tân B biết để phối hợp.

Bản kết luận giám định số 1682 / KLGD - TT ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP.H đối với biển số xe 47M1 50074 kết luận là không đủ cơ sở kết luận biển số trên là thật hay giả.

Qua kết luận giám định số 1447/KLGD - X (Đ4) ngày 16 tháng 03 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP.H đối với xe mô tô kiểu Wave, mang biển số 47M1-50074, số khung: RRKWCH2UM7X - 020524, số máy: HC08E - 0217614 kết quả số khung, số máy là không thay đổi. Xác minh đối với số khung: RRKWCH2UM7A - 020524, số máy: HC08E - 0217614 của xe mô tô kiểu Wave thu giữ kết quả không xác định được chủ sở hữu.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra quận Tân P đã đăng báo tìm chủ sở hữu đối với xe mô tô kiểu Wave số khung: RRKWCH2UM7X - 020524, số máy: HC08E - 0217614, hiện chưa có kết quả.

**Về trách nhiệm dân sự:* Anh Nguyễn Đại L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 06 tháng 05 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân P đã truy tố bị cáo Trần Anh L và Trần Quang S về tội: "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân P giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 và áp dụng thêm tình tiết rủ rờ người dưới 18 tuổi phạm tội theo điểm o khoản 1 Điều 52 bộ luật hình sự đối với bị cáo L đề nghị xử phạt bị cáo Trần Anh L từ 04 năm tù đến 05 năm tù và áp dụng thêm tình tiết người phạm tội dưới 18 tuổi theo theo Điều 90, Điều 91

và Khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt Trần Quang S từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Bị cáo L thừa nhận bị cáo rủ bị cáo S thực hiện hành vi cướp giật và S đồng ý, tuy nhiên cả hai không có phân công cụ thể.

Luật sư bào chữa cho bị cáo S ông Chung Ngọc T nêu ý kiến bào chữa:

Thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát về tội danh và về việc xét xử bị cáo Tội cướp giật tài sản theo điểm d khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 như quyết định xét xử đã nêu cũng như khung hình phạt không có oan sai chỉ đề nghị tòa áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt như bị cáo phạm tội lần đầu và có thái độ thành khẩn khai báo và bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91 và Khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 xem xét cho bị cáo có mức án nhẹ nhất.

- Bị cáo Trần Anh L và Trần Quang S thống nhất với tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân P đã truy tố, không có oan sai, không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ và chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 23/12/2020, Trần Quang L đang ngồi uống cafe rủ rê Trần Quang S đi cướp giật tài sản, S điều khiển xe gắn máy hiệu Wave biển số 47M1-500.74 chở L ngồi sau đi qua những tuyến đường tìm tài sản để cướp giật, Đến khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, khi lưu thông đến trước số nhà 127/51A Lê Thúc H, phường Phú Thọ H, quận Tân P thì L phát hiện anh Nguyễn Đại L đang dừng xe sát lòng đường, mặt anh L hướng ra đường, hai tay đang sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy A20, L chỉ S thì S điều khiển xe chạy chậm, áp sát trước mặt anh L cho L ngồi sau dùng tay trái giật được điện thoại của anh L, rồi S tăng ga bỏ chạy. Anh L truy hô và chạy bộ đuổi theo, khi S và L chạy đến trước số nhà 127/81 Lê Thúc

H thì bị ngã xe, bị anh Nguyễn Ngọc S cùng quần chúng nhân dân bắt được S, L cùng điện thoại Lừa giật được đang cầm trên tay giao công an phường Phú Thọ H, quận Tân P xử lý.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Anh L và Trần Quang S phạm tội “Cướp giật tài sản”, do các bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện để cướp giật là dùng thủ đoạn nguy hiểm, theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Ngoài ra, Trần Anh L còn khai nhận: Vào tháng 8/2020 L còn thực hiện vụ cướp giật tài sản tại địa bàn huyện Bình C, Công an quận Tân P đã thông báo đến Công an huyện Bình C để xử lý theo thẩm quyền.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên các bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo và liều lĩnh. Lợi dụng sơ hở của người bị hại, công khai cướp giật, chiếm đoạt tài sản ngay trên đường giao thông, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo L rủ rê S phạm tội là rủ rê người dưới 18 tuổi phạm tội nên áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm o khoản 1 Điều 52 bộ luật hình sự.

[3] Về nhân thân:

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, ngoài ra bị cáo Trần Quang S khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi do đó áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo Điều 90, Điều 91 và Khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự và vấn đề liên quan:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20 đã trao trả cho anh Nguyễn Đại L nên không yêu cầu bồi thường gì khác, Tòa không xem xét thêm.

[5] Về xử lý vật chứng.

01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20 đã trao trả cho anh Nguyễn Đại L. Không xét thêm

01 chiếc xe mô tô kiểu Wave, biển số 47M1-500.74, số khung: RRKWCH2UM7X-020524, số máy: HC08E-0217614 là phương tiện Trần Quang S sử dụng chở Trần Anh L để cướp giật tài sản.

Qua xác minh biển số xe: 47M1-50074 là xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, màu xanh bạc, số máy: E3X9E022087, số khung: 3220GY007539 do chị Phạm Thị Mỹ P (SN: 2000, HKTT: Thôn 5, xã Ea B, huyện Buôn Đ, tỉnh Đắk L, tạm trú: phòng thuê 1134/13 Trường S, P.13, Q. Phú N) đứng tên chủ sở hữu, chị P trình bày xe gắn máy trên bị mất trộm vào ngày 18/11/2020 tại 387/16 Lê Văn

S, P.2, Q.Tân B. Xác minh tại Công an phường 2, quận Tân B được biết có tiếp nhận tố giác vụ mất trộm xe biển số xe: 47M1-500.74 hiệu Yamaha Sirius, màu xanh bạc, số máy: E3X9E02208 , số khung: 3220GY007539 và hồ sơ tố giác trên đã chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an quận Tân B thụ lý. Ngày 19/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân P đã gửi công văn số 1913/CV-CATP - KTTH về thông báo phối hợp điều tra cho Công an quận Tân B biết để phối hợp.

Bản kết luận giám định số 1682 / KLGD - TT ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP.H đối với biển số xe 47M1 50074 kết luận là không đủ cơ sở kết luận biển số trên là thật hay giả. Xét tịch thu tiêu hủy biển số xe: 47M1-50074.

Riêng chiếc xe Wave Qua kết luận giám định số 1447/KLGD - X (Đ4) ngày 16 tháng 03 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP.H đối với xe mô tô kiểu Wave, mang biển số 47M1-50074, số khung: RRKWCH2UM7X - 020524, số máy: HC08E - 0217614 kết quả số khung, số máy là không thay đổi. Xác minh đối với số khung: RRKWCH2UM7A - 020524, số máy: HC08E – 0217614 của xe mô tô kiểu Wave thu giữ kết quả không xác định được chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát Điều tra quận Tân P đã đăng báo tìm chủ sở hữu đối với xe máy kiểu Wave số khung: RRKWCH2UM7X - 020524, số máy: HC08E – 0217614, hiện chưa có kết quả. Xét nên cần đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu, quản lý sử dụng hợp pháp chiếc xe nêu trên trong vòng 3 tháng, hết thời hạn trên nếu không có người chủ sở hữu, quản lý sử dụng hợp pháp đến nhận, thì tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Anh L và Trần Quang S phạm tội “Cướp giật tài sản”

- Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Anh L 04(bốn) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 23 tháng 12 năm 2020.

- Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91 và Khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Quang S 03(ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 23 tháng 12 năm 2020.

[2] Áp dụng khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy biển số xe: 47M1-50074.

- Giao cho Chi cục thi hành án dân sự đăng báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu, quản lý sử dụng hợp pháp 01 xe gắn máy hiệu Wave số khung: RRKWCH2UM7A - 020524, số máy: HC08E – 0217614 trong vòng 3 tháng, quá thời hạn 3 tháng mà không có người chủ sở hữu, quản lý sử dụng hợp pháp đến nhận thì tịch thu sung công chiếc xe nêu trên.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 48/LNK ngày 20/04/2021 tại kho vật chứng Công an quận Tân P).

[3] Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Trần Anh L và Trần Quang S phải nộp mỗi bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Các bị cáo và ông Trần Quang G và Luật sư ông Chung Ngọc T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. HCM; (1) (3)
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú; (1)
- Văn phòng Cơ quan CSĐT; (1) (2)
- Sở Tư pháp TPHCM (1)
- Trại giam và Bị cáo; (2)
- Thi hành án dân sự quận Tân Phú; (2) (3)
- Thi hành án hình sự; (3)
- Người bị hại;
- Lưu, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Mỹ